TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2024/HS-ST
Ngày 24 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo.

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024 tại tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Hữu N, sinh ngày 16/6/2004 tại tỉnh Sóc Trăng; hộ khẩu thường trú: ấp V, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn C sinh năm 1978 và bà Lâm Thị T sinh năm 1980; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 30/12/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 07 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam C2 vào ngày 30/3/2024; bị bắt tạm giam từ ngày 30/3/2024 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T, có mặt;

2. Phan Văn T1, sinh năm 2003, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hồ Bảo Q sinh năm 1976 và bà Trần Thị Hậu s năm 1978; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 06/7/2023 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T, có mặt;

3. Đỗ Minh N1, sinh năm 2003, tại tỉnh Hậu Giang, hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn C1 sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1983; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 06/7/2023 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T, có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Trương Thanh T2, sinh năm 2004; thường trú: ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; tạm trú: tổ E, khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt;

2. Bà Trần Thị H, sinh năm 1978, thường trú: ấp C, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: nhà trọ Phạm Đình T3, tổ C, khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt;

3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1983; thường trú: ấp T, xã T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt;

4. Bà Trương Thị T4, sinh năm 1989, thường trú: ấp Y, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương, có mặt;

5. Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1978, thường trú: ấp V, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: khu phố B, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt;

- *Người làm chứng:* anh Hoàng Minh H1, anh Phạm Văn H2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/12/2021, các đối tượng tên V (không rõ nhân thân) và Nguyễn Minh T5 (không rõ nhân thân) hẹn nhau tại Khu dân cư 46 căn, giáp ranh giữa phường T, thành phố T và phường P, thành phố T để giải quyết mâu thuẫn phát sinh trước đó trên mạng xã hội.

Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, V dùng xe mô tô chở Huỳnh Hữu N cùng với 08 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân) đến quán cà phê không tên nằm trên địa bàn thành phố D, tỉnh Bình Dương, chuẩn bị hung khí gồm dao tự chế, thanh sắt để đi đánh nhóm của Minh T5.

Cùng thời điểm này, Minh T5 rủ Phan Văn T1 và T6, P, T7, D, Cu B (không rõ nhân thân) đến quán cà phê "P" thuộc phường B, thành phố T để tập trung chuẩn bị đánh nhóm của V. Lúc này, Phan Văn T1 rủ Trương Thanh T2 cùng tham gia đánh nhóm của V thì T2 đồng ý. T2 tiếp tục rủ Đỗ Minh N1 cùng đi với T2 để giúp T1 đánh nhau. N1 điều khiển xe mô tô Suzuki Raider biển số 94K1-950.60 chở T2 đến địa điểm hẹn với T1. Sau đó, nhóm của Minh T5 đi trên 04 xe mô tô đến quán cà phê "Ánh Hồng" thuộc phường B, thành phố T và rủ thêm 07

nam thanh niên (chưa rõ nhân thân) đi trên 03 xe mô tô cầm theo hung khí là dao tự chế cùng đi đánh nhau.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, nhóm của V đi đến ngã tư giao giữa đường T và đường T thì gặp nhóm của Minh T5. Do thấy nhóm của Minh T5 đông người hơn nên nhóm của V bỏ chạy theo các hướng khác nhau. Thấy vậy, nhóm của Minh T5 gồm có Tình, N1 và các đối tượng (chưa rõ nhân thân) cầm theo hung khí đuổi theo đánh nhóm của V trên đường T và T. Khi V điều khiển xe mô tô bỏ chạy thì Huỳnh Hữu N bị ngã khỏi xe nên N chạy bộ vào nhà trọ Lê Thị N2 thuộc tổ H, khu phố B, phường T; còn V điều khiển xe tiếp tục bỏ chạy.

Lúc này, nhóm của Minh T5, T1 đuổi kịp N và dùng dao tự chế chém trúng vào tay phải, đùi phải và cẳng chân phải của N gây thương tích tại hành lang dãy nhà trọ Lê Thị N2. Đỗ Minh N1, Trương Thanh T2 cũng đuổi theo kịp nhưng không xông vào đánh N mà chỉ dừng xe bên ngoài xe đánh nhau. Do N không chống trả nên nhóm Minh T5 và T1 bỏ đi. Trên đường bỏ đi, Trương Thanh T2 được Cu B đưa cho 01 cây dao dài khoảng 60 cm để đề phòng khi gặp nhóm của V thì dùng làm hung khí đánh nhau. Sau đó, cả nhóm chạy về đường B, gom vũ khí rồi tự về chỗ ở. N được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ.

Công an phường T nhận được tin báo nên đã tiến hành xác lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương điều tra để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao tự chế bằng kim loại, 01 USB, xe mô tô biển số 94K1-950.60, xe mô tô biển số 61H1-548.85.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 664/2023/KLGĐ-TTPY ngày 28/11/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh B kết luận Huỳnh Hữu N bị thương tích như sau: Vết thương mu bàn tay phải 6,5 x 0,6cm, đứt gân duỗi ngón III, rách bao khớp bàn ngón III, đã phẫu thuật khâu gân duỗi, bao khớp, sẹo lành; Vết thương mặt trước 1/3 dưới đùi phải 11,5 + 0,7cm, đứt cơ rộng ngoài, đã khâu cơ, sẹo lành; Vết thương gối phải 1,5 x 0,2 cm, vết thương mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân phải 4,5 x 0,4cm, sẹo lành; Vết thương nông ngón I bàn chân phải đã lành. Xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Huỳnh Hữu Nghĩa là 09%.

Đối với hành vi của Phan Văn T1 dùng dao tự chế chém gây thương tích Huỳnh Hữu N với tỷ lệ thương tích 09%. Ngày 24/12/2021, Huỳnh Hữu N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 03/02/2024, bà Trần Thị H, là mẹ ruột của bị cáo Phan Văn T1 bồi thường cho bị cáo Huỳnh Hữu N số tiền 25.000.000 đồng, bị cáo N đã nhận tiền và có Đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đề ngày 24/02/2024. Do vụ án thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại và bị hại có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không khởi tố vụ án "Cố ý gây thương tích".

Theo Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 0434/KLGĐĐT-TTPYĐN ngày 17/5/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đ kết luận: tại thời

điểm ngày 23/12/2021, Trương Thanh T2 có độ tuổi 15 tuổi 01 tháng 13 ngày, chưa đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội "Gây rối trật tự công cộng" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đề cập xử lý.

Theo Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 0435/KLGĐĐT-TTPYĐN ngày 17/5/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đ kết luận: tại thời điểm ngày 23/12/2021, Phan Văn T1 có độ tuổi 18 năm 01 tháng 13 ngày.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 94K1-950.60: Kết quả điều tra xác định xe do bà Nguyễn Thị L là mẹ ruột của bị cáo Đỗ Minh N1 đứng tên chủ sở hữu. Bà L khai xe mô tô trên mua với giá 70.000.000 đồng vào năm 2020, sau đó bà L cho N1 sử dụng, việc N1 dùng xe mô tô vào việc gây rối trật tự công cộng thì bà L hoàn toàn không biết.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi biển số 61H1-548.85: Kết quả điều tra xác định xe do bà Trương Thị T4, đứng tên chủ sở hữu. Bà T4 cho cháu là Hoàng Minh H1 mượn để sử dụng, sau đó H1 tiếp tục cho người bạn tên P1 mượn để đi chơi. Việc đối tượng tên P1 sử dụng xe vào việc "Gây rối trật tự công cộng" thì bà T4 không biết.

Tại Cáo trạng số 131/CT-VKS.TU ngày 25 tháng 4 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên quyết định truy tố các bị cáo Huỳnh Hữu N, Phan Văn T1, Đỗ Minh N1 về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Huỳnh Hữu N, Phan Văn T1, Đỗ Minh N1 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;

- Xử phạt bị cáo Phan Văn T1 từ 03 năm đến 04 năm tù;

- Xử phạt bị cáo Đỗ Minh N1 từ 03 năm đến 04 năm tù;

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Trả lại 01 (một) xe mô tô xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 94K1-950.60 cho bà Nguyễn Thị L;

Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi biển số 61H1-548.85 cho bà Trương Thị T4;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao tự chế bằng kim loại;

Các bị cáo Huỳnh Hữu N, Phan Văn T1, Đỗ Minh N1 không trình bày tranh luận.

Bị cáo Huỳnh Hữu N nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo Phan Văn T1 nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo Đỗ Minh N1 nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra - Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với các bị cáo. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Ngày 23/12/2021, tại khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Hữu N cùng các đối tượng (chưa rõ nhân thân) và các bị cáo Phan Văn T1, Đỗ Minh N1 cùng Trương Thanh T2, các đối tượng (chưa rõ nhân thân) đã có hành vi điều khiển xe mô tô, cầm dao tự chế rượt đuổi, đánh nhau, gây mất trật tự công cộng tại đoạn đường T và T.

[2.2] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Căn cứ vào hành vi dùng hung khí nguy hiểm là dao mã tấu tự chế đuổi chém nhau trên mô tô, gây hoang mang lo sợ cho người dân lưu thông trên đường, sinh sống xung quanh nơi đánh nhau, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của người dân tại khu vực xảy ra đánh nhau, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo Huỳnh Hữu N, Phan Văn T1, Đỗ Minh N1 về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vai trò: Bị cáo Phan Văn T1 là người rủ Trương Thanh T2, để sau đó T2 rủ Đỗ Minh N1 cùng đi đánh nhau. Bị cáo Đỗ Minh N1 tiếp nhận ý chí của Trương Thanh T2, giúp bị cáo Phan Văn T1 đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn.

[6] Bị cáo Huỳnh Hữu N khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét nguyên nhân phạm tội, mức độ nhận thức pháp luật, điều kiện sinh sống và giáo dục của bị cáo, áp dụng các quy định đối với người chưa đủ 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp, đảm bảo nguyên tắc xử lý người phạm tội dưới 18 tuổi phạm tội.

[7] Hiện nay tình trạng tập trung đông người, dùng hung khí nguy hiểm để giải quyết mâu thuẫn đang diễn ra phức tạp. Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn giúp người khác giải quyết mâu thuẫn nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thích hợp nhằm có tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cân nhắc nhân thân, nguyên nhân phạm tội, quyết định mức hình phạt phù hợp.

[8] Đối với hành vi của Phan Văn T1 dùng dao tự chế chém gây thương tích Huỳnh Hữu N với tỷ lệ thương tích 09%. Do vụ án thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại và bị hại Huỳnh Hữu N có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không khởi tố vụ án "Cố ý gây thương tích" là phù hợp.

[9] Đối với hành vi "Gây rối trật tự công cộng" của Trương Thanh T2: Do Trương Thanh T2 thuộc trường hợp khai sinh trễ hạn (đăng ký ngày 27/7/2010 so với ngày khai sinh 03/10/2004), thuộc trường hợp khai sinh trễ hạn nhưng không thu thập được giấy chứng sinh của Trương Thanh T2 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành trưng cầu giám định độ tuổi của bị cáo T2. Theo Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 0434/KLGĐĐT-TTPYĐN ngày 17/5/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đ kết luận: tại thời điểm ngày 23/12/2021, T2 có độ tuổi 15 tuổi 01 tháng 13 ngày. Do đó, thời điểm thực hiện hành vi, T2 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự về tội "Gây rối trật tự công cộng" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đề cập xử lý là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[10.1] Đối với 01 (một) xe mô tô xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, màu đỏ đen, biển số 94K1-950.60, số khung: 11ANKV130022, số máy: CGA1529756 cho bà Nguyễn Thị L là tài sản của bà Nguyễn Thị L; bà L không biết bị cáo Đỗ Minh N1 dùng xe này vào việc phạm tội nên trả xe lại cho bà L.

[10.2] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi biển số 61H1-548.85, số khung: RLHJC7635KY061645, số máy: JC76E51088215 là tài sản của

bà Trương Thị T4, việc đối tượng tên P1 sử dụng xe vào việc gây rối trật tự công cộng bà T4 không biết nên trả xe này lại cho bà T4;

[10.3] Đối với 01 (một) dao tự chế bằng kim loại, là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

[11] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên về mức hình phạt đối với bị cáo Phan Văn T1 là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với bị cáo Đỗ Minh N1, Huỳnh Hữu N: bị cáo N1 tham gia với vai trò thứ yếu chỉ chở Trương Thanh T2 đi đến địa điểm đánh nhau, không trực tiếp tham gia đuổi chém người khác; bị cáo Huỳnh Hữu N khi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi, bị Phan Văn T1 và các đối tượng khác chém nhiều nhát gây thương tích nên Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt thấp hơn so với đề nghị của Viện Kiểm sát đối với các bị cáo N1, N cho phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của các bị cáo.

[12] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Hữu N, Phan Văn T1, Đỗ Minh N1 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Văn T1 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 7 năm 2023.

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh N1 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 7 năm 2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 3 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L:

- 01 (một) xe mô tô xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, màu đỏ đen, biển số 94K1-950.60, số máy: CGA1529756, số khung: 11ANKV130022 (gãy tay thắng bên trái, phuộc trước bị cong, không kính chiếu hậu, xe không hoạt động, không kiểm tra tình trạng xe);

Trả lại cho bà Trương Thị T4:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi biển số 61H1-548.85, số máy: JC76E51088215, số khung: RLHJC7635KY061645, xe không kính chiếu hậu phải, không kiểm tra máy (xe không hoạt động, không kiểm tra tình trạng xe);

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại;

(Các vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc các bị cáo Huỳnh Hữu N, Phan Văn T1, Đỗ Minh N1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chữ Cần